

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 334/2018/HSST
Ngày 12-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sâm và bà Nguyễn Thị Liên;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thư, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:
Ông Cao Đăng Xứng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12-11-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2018/TLST-HS, ngày 09-10-2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2018/QĐXXST-HS ngày 31-10-2018, đối với bị cáo:

Nguyễn V K , Sinh năm 1986; HKTT: khu S, phường K N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn V V (Tên gọi khác: Trần B V) ,sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955;

Có vợ là: Nguyễn T O, sinh năm 1992; Con: Có 03 con lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2018;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 201/2013/HSST ngày 30/09/2013 của TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ra trại ngày 25/04/2014

- Bản án số 107/2015/HSST Ngày 23/03/2015 của TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ra trại ngày 11/4/2017.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Trú tại: Khu X B, phường V C, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

- Chị Phùng Thị N, sinh năm 1983; Trú tại: Xóm D, xã L V, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/06/2018, Công an phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của chị Phùng Thị N, SN 1983 ở xóm D, xã L V, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh và đơn trình báo của chị Nguyễn Thị T, SN 1977 ở khu X B, phường V C, thành phố Bắc Ninh. trình báo các chị đang đứng bán hàng hoa quả trước cổng Công ty Hiệp Quang thuộc khu phố Ba Huyện, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì bị N V K, sinh năm 1986 ở khu Sơn, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đi xe mô tô nhãng hiệu Vission màu trắng BKS 99G1-449.74 đến chỗ chị Nguyệt và chị T đe dọa bắt các chị nộp tiền bến bãi.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã làm rõ được hành vi phạm tội của K như sau:

Khoảng 17h ngày 22/6/2018 K điều khiển xe mô tô Vission màu trắng BKS 99G1-449.74 (xe K mượn của vợ) cùng Thắng ở xã Hòa Long, thành phố Bắc Ninh (theo lời khai của K, bản thân K không biết rõ họ tên, tuổi của Thắng mà chỉ nghe Thắng kể) ra cổng công ty Hiệp Quang thuộc khu Ba Huyện, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh để yêu cầu những người bán hàng ở khu vực này từ hôm sau muốn bán hàng ở đây thì phải nộp tiền cho K. Khi K và Thắng điều khiển xe mô tô trên đến chỗ chị T, K xuống xe và nói với chị T: “bà này ở đâu?” Chị T nói là: “em ở Xuân ỏ” K nói: “ở Xuân ỏ thì về Xuân ỏ mà bán, nếu bán ở đây thì mỗi ngày phải nộp 20.000 đồng, tôi thu thuế đây này, nếu không nộp thì từ nay về nhà mà bán” chị

T nói: “hôm nay hàng ế” K nói: “ơ con này muốn sừng xỏ lên à, có muốn ăn mấy phát đập không” Thắng đứng bên cạnh tăng ga lao xe lên rổ hoa quả của chị T rồi hai người bỏ ra về. Đến khoảng 18 giờ ngày 23/06/2018 K và T đi xe máy đến quầy hàng của chị T đòi tiền, chị T thấy vậy hoảng sợ nên đã nộp cho K 20.000 đồng sau đó K và Thắng tiếp tục thu tiền của một người đàn ông 50.000đ và 03 người đàn ông khác mỗi người 30.000đ; tổng cộng được 160.000 đồng. Số tiền này K và Thắng đã ăn tiêu hết.

Đến khoảng 18h ngày 24/6/2018 K lại điều khiển xe mô tô trên đi một mình ra thu tiền của những người bán hàng tại cổng Công ty Hiệp Quang. Khi đến quầy hàng của chị Phùng Thị N, sinh năm 1983 chồng là Nguyễn Công N, sinh năm 1982 ở xóm D, xã L V, huyện T D, tỉnh Bắc Ninh, K nói với chị N: “cho em thu tiền bến bãi” chị Nguyệt hỏi “thu bao nhiêu tiền” K nói: “thu 30.000 đồng” do trước đó K đã đe dọa thu tiền của một số người xung quanh nên sợ K đuổi nên đã nộp cho K 30.000 đồng. Tiếp đó K đi đến quầy hàng của chị T nói với chị T là “bà này thu 20.000 đồng. Do hôm trước chị T bị K dọa nên chị T đã phải nộp cho K 20.000 đồng. Sau đó K còn thu tiền của một số người khác được tổng số tiền 70.000 đồng, số tiền này K đã ăn tiêu hết.

Đến ngày 25/06/2018 cũng với hành vi trên K đến khu vực những người bán hàng hôm trước K đi đến quầy hàng của chị T và yêu cầu chị T đưa cho K 1Kg mận trị giá khoảng 20.000 đồng rồi K đi sang quầy hàng của chị Nguyệt yêu cầu chị Nguyệt nộp tiền bến bãi thì chị có nói “hàng ế chưa bán được” K nói “bớt cho chị 10.000 đồng chị đưa 20.000 đồng” thì chị Nguyệt nói “hôm trước vừa thu rồi” thì K nói “tùy chị thôi không đưa mai em đuổi hết khách của chị rồi chị khắc biết” lúc này có một số người đàn ông đứng mua hàng thấy vậy đã đến nói chuyện với K rồi ngăn cản, hai bên xảy ra xô sát cãi nhau và K bị mấy người đàn ông đó định đánh K thì K sợ bỏ chạy và để lại chiếc xe mô tô nói trên. Sau đó Công an phường Khắc Niệm đến mời những người liên quan về trụ sở Công an để làm việc và thu giữ chiếc xe mô tô này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 242/CT - VKSNDTPBN ngày 09/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố N V K ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc ninh để xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 242/CT - VKSNDTPBN ngày 09/10/2018 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N V K phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt N V K từ 42 đến 48 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô Vission BKS 99G1-449.74, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở Kt luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/6/2018 đến ngày 25/6/2018, tại khu vực trước cổng Công ty Hiệp Quang thuộc khu phố Ba Huyện, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo N V K đã thực hiện hành vi đe dọa chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; Trú tại: Khu Xuân Ổ B, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và chị Phùng Thị N, sinh năm 1983; Trú tại: Xóm Dinh, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và một số người bán hàng khác với mục đích làm cho họ sợ phải đưa tiền cho K để chiếm đoạt tài sản của họ và K đã chiếm đoạt được của chị T tổng số tiền 60.000đ và chiếm đoạt của chị N số tiền 30.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 170 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 242/CT - VKSNDTPBN ngày 09/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Bắc Ninh đã truy tố bị cáo N V K với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân; Hành vi của bị cáo cần phải xử lý bằng luật hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 02 tiền án chưa được xóa án, điều đó chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, chị Nguyễn Thị T và chị Phùng Thị N đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho các chị số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của các chị, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường dân sự giữa bị cáo đối với chị T và chị N không đặt ra xem xét giải quyết và cần ghi nhận sự tự nguyện này của chị T và chị N.

Liên quan trong vụ án này còn có đối tượng tên là T đã có hành vi đe dọa những người bán hàng, do K không biết tên, địa chỉ của T nên không làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Ngoài ra còn có một số người dân ông mua hoa quả, khi thấy K đe dọa người bán hoa quả, nên đã đuổi đánh K, quá trình điều tra không xác định được danh tính của những người này, nên không đề cập giải quyết.

Có một số người bán hoa quả bị K đe dọa để chiếm đoạt tài sản của họ, do những người này không làm đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành xác minh, nhưng không làm rõ được, nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, xử lý vật chứng và về mức hình phạt là có căn cứ nên cần được chấp nhận;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: N V K phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

N V K 4 2 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/06/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo N V K 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/11/2018 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Vission màu trắng BKS 99G1-449.74, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo N V K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan